

Số: 67/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Bến Tre, ngày 30 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 77/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 về việc “ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tuyết P, sinh năm: 1976. Địa chỉ: khu phố A, phường X, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Lâm Văn G, sinh năm: 1975. Địa chỉ: khu phố A, phường X, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Tuyết P và ông Lâm Văn G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có một con chung là Lâm Trần Trọng N, sinh ngày

11/5/2001. Hiện nay đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: bà Trần Thị Tuyết P và ông Lâm Văn G đều khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Trần Thị Tuyết P tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0006968 ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho bà Trần Thị Tuyết P số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Bến Tre;
- VKSNDTP. Bến Tre;
- Chi cục THADS. TP Bến Tre;
- UBND phường P, TP.Bến Tre;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi